TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2023/ST-HNGĐ
Ngày: 28/02/2023
Về tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Vũ Trung Thành**
Ông Thạch Ni

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Hường**, Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐST - HNGĐ ngày 10/02/2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Hoàng Thị V**, sinh năm 1959
Địa chỉ: Tổ 02, ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

* Bị đơn: **Ông Võ Đình S**, sinh năm 1953;
Địa chỉ cư trú cuối cùng: Công ty cao su Đồng Phú, ấp Thuận Phú 3, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn bà Hoàng Thị V trình bày:***

Bà Hoàng Thị V và ông Võ Đình S chung sống với nhau tự nguyện vào năm 1980, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, bà Hoàng Thị V và ông Võ Đình S có 03 người con tên là Võ Hoàng O, sinh năm 1981; Võ Hoàng Đ, sinh năm 1984 và Võ Thị Hoàng B, sinh năm 1987.

Từ năm 1980, sau khi về chung sống với nhau thì bà V và ông S chuyển từ tỉnh Quảng Trị vào sinh sống và làm việc tại Công ty cao su Đồng Phú thuộc xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đến năm 1995, ông Võ Đình S bỏ nhà đi. Gia đình đã tìm kiếm nhưng không biết ông S bỏ đi đâu và hiện đang sinh sống ở đâu. Từ năm 1995 cho đến nay, ông S không quay về và cũng không liên lạc với gia đình.

Gia đình bà Hoàng Thị V đã tìm kiếm nhiều nơi trong thời gian dài nhưng không biết

rõ ông Võ Đình S còn sống hay đã chết. Do đó, bà V yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Đình S, sinh năm 1953, nơi cư trú: Công ty cao su Đồng Phú, ấp Thuận Phú 3, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước mất tích để gia đình bà Hoàng Thị V có cơ sở tiến hành các thủ tục liên quan đến các giao dịch dân sự.

Ngày 12/01/2023, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 01/2023/QĐST-VDS tuyên bố ông Võ Đình S mất tích. Nay bà Hoàng Thị V đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Hoàng Thị V được ly hôn với ông Võ Đình S.

Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: bà Hoàng Thị V không yêu cầu giải quyết.

***** Đối với bị đơn ông Võ Đình S vắng trong quá trình giải quyết vụ án và theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2023/QĐST-VDS ngày 12/01/2023 Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Võ Đình S theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xác định trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng; về nội dung vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên xử cho bà Hoàng Thị V được ly hôn với ông Võ Đình S; Không xem xét giải quyết về con chung, tài sản chung do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị V và ông Võ Đình S chung sống tự nguyện với nhau từ năm 1980 nhưng không đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân thực tế, hợp pháp tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Hoàng Thị V xác định tình cảm vợ chồng đã hết, ông Võ Đình S biệt tích đã lâu, đã được Tòa án quyết định tuyên bố mất tích nên bà Hoàng Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Võ Đình S.

Đối với ông Võ Đình S đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1995 đến nay, đã được gia đình tìm kiếm nhưng vẫn không rõ tung tích; đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm người mất tích đối với ông Võ Đình S trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có thông tin về ông Võ Đình S hiện nay còn sống hay đã chết nên Tòa án đã tuyên bố ông Võ Đình S mất tích kể từ năm 1995.

Xét yêu cầu của bà Hoàng Thị V là có cơ sở nên cần áp dụng Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho bà Hoàng Thị V được ly hôn với ông Võ Đình S là phù hợp. Bà Hoàng Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Con chung, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các khoản nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[3]. Án phí: Bà Hoàng Thị V phải nộp số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị V. Xử cho bà Hoàng Thị V được ly hôn với ông Võ Đình S

2. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Bà Hoàng Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0019177 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bà Hoàng Thị V, ông Võ Đình S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC.THADS huyện Đồng Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH BÌNH PHƯỚC **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Vũ Trung Thành; Ông Thạch Ni**

Căn cứ vào Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi 15 giờ 15 ngày 28/02/2023, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án đối với vụ án Ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Bà Hoàng Thị Vũ**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ 02, ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

* Bị đơn: **Ông Võ Đình Sơn**, sinh năm 1953;

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Công ty cao su Đồng Phú, ấp Thuận Phú 3, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nội dung

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015
- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Vũ. Xử cho bà Hoàng Thị Vũ được ly hôn với ông Võ Đình Sơn.

2. Con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Bà Hoàng Thị Vũ phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0019177 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bà Hoàng Thị Vũ, ông Võ Đình Sơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Biên bản được thông qua 3/3 thống nhất ký tên.

Biên bản kết thúc vào hồi 15 giờ 55 phút ngày 28 tháng 02 năm 2023

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**